

Số: **1275**/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày **20** tháng **6** năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giao chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 (đợt 2)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1994/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;*

*Theo Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2022 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2542/TTr-STC ngày 20 tháng 6 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh

năm 2025 (đợt 2) với số vốn là 164.748 triệu đồng, bao gồm ngân sách trung ương là 151.702 triệu đồng, ngân sách địa phương là 13.046 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kế hoạch vốn kèm theo).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo là cơ quan chủ trì quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi trên địa bàn tỉnh; các huyện: Bù Đốp, Bù Gia Mập, Bù Đăng, Hớn Quản, Lộc Ninh, Đồng Phú và thị xã Bình Long tập trung các giải pháp cụ thể, đẩy mạnh tiến độ thực hiện giải ngân vốn của chương trình. Rà soát kỹ đối tượng, địa bàn được thụ hưởng; lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực kỹ thuật, tài chính và kinh nghiệm để triển khai đúng tiến độ thi công, bảo đảm chất lượng công trình, hàng hóa, dịch vụ; bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ của các công trình, dự án có khối lượng được nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc nhà nước. Phân đấu giải ngân hết số vốn của chương trình năm 2025 được giao. Sở Dân tộc và Tôn giáo chịu trách nhiệm trước cơ quan Thanh tra, Kiểm toán, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan về thông tin, số liệu các dự án thành phần đề xuất giao vốn cho các địa phương thực hiện chương trình, kết quả giải ngân vốn đầu tư công của chương trình, đảm bảo hiệu quả, chất lượng, công khai, minh bạch, tiết kiệm, không gây thất thoát, lãng phí.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo căn cứ Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để rà soát, tổng hợp điều chỉnh kế hoạch thực hiện chương trình giai đoạn 2021-2025 đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đối tượng, nội dung của các dự án thành phần thuộc chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm hoàn thành mục tiêu chung của chương trình.

3. Các Sở chuyên ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan: Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện chương trình, dự án.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Tài chính, Dân tộc và Tôn giáo, Kho bạc Nhà nước khu vực XVI; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT.HĐND các huyện, thị xã;
- LĐVP, các phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT.



**Trần Tuệ Hiền**



KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI  
VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2025 (ĐỢT 2)  
(Kèm theo Quyết định số 1875/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	CÁC ĐƠN VỊ	Tổng cộng các dự án của chương trình		Chi tiết các dự án thành phần										Ghi chú
				Trong đó:										
				Tổng số	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng ĐBDTTS&MN		Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS và miền núi		Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch			
		Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh		Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh				
I	TỔNG CỘNG	186.242	171.242	15.000	19.540	1.954	121.385	10.013	19.090	1.910	11.227	1.123	Đã giao tại Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh	
1	Tổng vốn giao chi tiết đợt 1	21.494	19.540	1.954										
-	Huyện Bù Đốp	462	420	42	420	42								
-	Huyện Bù Gia Mập	17.336	15.760	1.576	15.760	1.576								
-	Huyện Phú Riềng	396	360	36	360	36								
-	Thị xã Phước Long	3.300	3.000	300	3.000	300								
2	Tổng vốn giao chi tiết đợt 2	164.748	151.702	13.046			121.385	10.013	19.090	1.910	11.227	1.123	Chủ đầu tư các dự án thành phần tổ chức triển khai thực hiện dự án đảm bảo đúng quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 và Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ	
-	Huyện Bù Đốp	23.000	20.909	2.091			15.455	1.545	1.818	182	3.636	364		
-	Huyện Bù Gia Mập	47.000	44.272	2.728			39.727	2.273	4.545	455				
-	Thị xã Bình Long	9.000	8.182	818					8.182	818				
-	Huyện Bù Đăng	28.000	25.455	2.545			23.255	2.325			2.200	220		
-	Huyện Hớn Quản	3.500	3.182	318			1.818	182			1.364	136		
-	Huyện Lộc Ninh	45.248	41.521	3.727			41.130	3.688			391	39		
-	Huyện Đồng Phú	9.000	8.181	819					4.545	455	3.636	364		



ĐVT: Triệu đồng